

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 43/2008/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2008

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2008 (gọi tắt là Kế hoạch) nhằm thực hiện Nghị định số 64/2007/NĐ-CP với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Nâng cao năng lực điều hành, quản lý của các cơ quan nhà nước

a) Đối với Chính phủ:

Bảo đảm một số cuộc họp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với một số Bộ, cơ quan ngang Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được tổ chức dưới hình thức họp trên môi trường mạng.

b) Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Các cuộc họp của lãnh đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với các đơn vị trực thuộc từng bước thực hiện trên môi trường mạng.

- Đến hết năm 2008, 40% văn bản trao đổi giữa lãnh đạo Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tỉnh, trách nhiệm trực thuộc Trung ương (bao gồm: báo cáo, thư mời, lịch công tác) được thực hiện qua đường thư điện tử.

- Tất cả các Bộ, cơ quan ngang Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bảo đảm cung cấp hộp thư điện tử cho cán bộ, công chức (có tên miền là .gov.vn). Đến hết năm 2008, tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử cho công việc ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các thành phố trực thuộc Trung ương là 50%, ở các tỉnh là 30%, trong đó đối với các tỉnh miền núi, vùng sâu vùng xa (tới cấp huyện) là 10%.

- Tỷ lệ triển khai công tác quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng tại Văn phòng các Bộ, cơ quan ngang Bộ là 70%, tại Văn phòng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là 50% và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện là 20%.

2. Phục vụ người dân và doanh nghiệp

a) Bảo đảm các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có cổng thông tin điện tử với đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều 28 Luật Công nghệ thông tin, cung cấp các biểu mẫu điện tử về dịch vụ hành chính công cho người dân và doanh nghiệp (ít nhất một biểu mẫu điện tử).

b) Đối với các thành phố trực thuộc trung ương: bảo đảm cổng thông tin điện tử cho phép người dân và doanh nghiệp khai báo, gửi đăng ký biểu mẫu điện tử qua mạng.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đồng bộ với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành và địa phương, bao gồm các công việc sau:

a) Hợp lý hóa, cải tiến và minh bạch các quy trình công việc, thủ tục hành chính trong các cơ quan nhà nước và các quy trình liên cơ quan để có thể ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, bảo đảm việc hợp lý hóa quy trình công việc được thực hiện trước khi đầu tư cho các hệ thống công nghệ thông tin.

b) Kế thừa các kết quả đã đạt được, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành và quản lý của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tối thiểu bao gồm các nội dung sau:

- Hệ thống điện tử.

- Hệ thống thông tin quản lý văn bản và điều hành.

c) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các cổng thông tin điện tử (hoặc trang thông tin điện tử) của tất cả các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để cung cấp thông tin và các dịch vụ hành chính công trực tuyến, phục vụ người dân và doanh nghiệp, bao gồm:

- Cung cấp thông tin của cơ quan Bộ, cơ quan ngang Bộ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên môi trường mạng.

- Cung cấp các biểu mẫu điện tử thay cho việc sử dụng biểu mẫu giấy cho người dân, doanh nghiệp và các tổ chức trong giao dịch với cơ quan nhà nước. Nội dung này cần kết hợp chặt chẽ với các nhiệm vụ thuộc Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 – 2010.

- Hình thành kênh tiếp nhận ý kiến góp ý của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng đối với hoạt động của các cơ quan nhà nước.

d) Xây dựng, phát triển, bổ sung, nâng cấp mạng nội bộ và các điều kiện hạ tầng khác phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, địa phương mình.

đ) Triển khai hoặc chuẩn bị đầu tư một số đề án, dự án đặc thù cấp ngành, thống nhất từ các Bộ, cơ quan ngang Bộ đến các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và một số đề án, dự án dùng chung cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo các nội dung trong Phụ lục I.

e) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm hướng dẫn các địa phương về mặt kỹ thuật, tiến độ và cách thức phối hợp, triển khai các dự án đặc thù để thực hiện thành công các dự án đặc thù do Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý.

g) Tập huấn cho tất cả cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử, khai thác Internet, sử dụng các phần mềm ứng dụng đang triển khai trong cơ quan.

h) Tổ chức tuyên truyền trong các cơ quan, nâng cao hiểu biết, nhận thức, trách nhiệm và năng lực công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

i) Trước ngày 30 tháng 6 năm 2008, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2009 – 2010 để gửi cho Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp, thẩm định, phê duyệt.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a) Đề xuất kiện toàn Ban Chỉ đạo quốc gia về công nghệ thông tin (hoàn thành trong quý I năm 2008).

b) Thành lập Ban điều hành chịu trách nhiệm triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước do lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông làm Trưởng Ban, có các thành viên là đại diện cấp Vụ của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ (Hoàn thành trong quý I năm 2008).

c) Xây dựng các quy định, cơ chế quản lý đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước (hoàn thành trong quý I năm 2008).

d) Xây dựng danh mục các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về công nghệ thông tin cần áp dụng trong các cơ quan nhà nước (hoàn thành trong quý I năm 2008).

đ) Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu về nội dung của các dự án dùng chung cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương.

e) Tổ chức tổng kết kinh nghiệm, chuyển giao giải pháp công nghệ và phương thức tổ chức của các dự án ứng dụng công nghệ thông tin.

g) Hỗ trợ chuyên gia cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương năm 2008.

h) Chủ trì công tác thu thập báo cáo và đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin và tổng kết thường kỳ tiến độ thực hiện Kế hoạch. Đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ có hình thức xử lý phù hợp đối với các tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ quy định trong Kế hoạch. Căn cứ vào các đánh giá trong quá trình triển khai Kế hoạch, nếu phát hiện có vấn đề bất cập lớn làm ảnh hưởng tới việc hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với